

Số: 439 /BC-UBND

Bắc Kạn, ngày 05 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

Về giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện Thông báo số 15/TB-HĐND ngày 17/5/2023 về dự kiến thời gian, nội dung kỳ họp thứ 14 (*kỳ họp thường lệ giữa năm*) Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X, nhiệm kỳ 2021-2026, UBND tỉnh báo cáo về nội dung giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Sự cần thiết và cơ sở ban hành giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi

Theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 35 Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017 quy định thẩm quyền quyết định giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi như sau: “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý sau khi được Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua trên cơ sở giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi do Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định*”.

Năm 2021, trên cơ sở Quyết định số 1477/QĐ-BTC ngày 05/8/2021 của Bộ Tài chính quy định giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021. UBND tỉnh Bắc Kạn đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 thông qua giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Năm 2022, Bộ Tài chính không thông báo giá tối đa sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2022. Căn cứ quy định tại khoản 3, Điều 10 Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi: “*Trường hợp trong điều kiện bình thường, các chi phí đầu vào trong giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi dự kiến năm kế hoạch ổn định, không biến động so với năm liền kề trước đó, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không đề nghị điều chỉnh giá tối đa hoặc khung giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi nhưng phải quy định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và không được vượt quá giá tối đa và khung giá do Bộ Tài chính đã thông báo trước đó để các tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi thực hiện; đồng thời gửi báo cáo về Bộ Tài chính*”. UBND tỉnh đã báo cáo và được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 11/12/2022 nhất trí áp dụng mức giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2022 bằng mức giá năm 2021 (tại Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn).

2. Nội dung đề xuất

Đến thời điểm hiện tại, Bộ Tài chính chưa có thông báo về mức giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023. Căn cứ quy định tại khoản 3, Điều 10 Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về giá sản phẩm dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và đề xuất của các địa phương, đơn vị quản lý khai thác công trình thủy lợi đều thống nhất áp dụng mức giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 bằng năm 2022 do các chi phí đầu vào trong giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi (nhân công, xăng dầu, vật liệu xây dựng, văn phòng phẩm...) năm 2023 cơ bản không ảnh hưởng nhiều đến chi phí khai thác, vận hành công trình thủy lợi so với năm 2022.

Từ những cơ sở nêu trên, UBND tỉnh báo cáo và đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, chấp thuận cho áp dụng mức giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 bằng mức giá năm 2022. Đơn giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 không vượt giá tối đa mà Bộ Tài chính quy định cho năm 2021 tại Quyết định số 1477/QĐ-BTC ngày 05/8/2021. Cụ thể:

- Giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đối với đất trồng lúa:

TT	Sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi	Đơn giá (nghìn đồng/ha/vụ)		
		Đề xuất năm 2023	Năm 2022	Tối đa do bộ Tài chính quy định
1	Tưới tiêu bằng động lực	1.811	1.811	1.811
2	Tưới tiêu bằng trọng lực	1.267	1.267	1.267
3	Tưới tiêu bằng trọng lực và kết hợp động lực hỗ trợ	1.539	1.539	1.539

+ Trường hợp tưới, tiêu chủ động một phần thì mức giá bằng 60% mức giá tại Biểu trên.

+ Trường hợp chỉ tạo nguồn tưới, tiêu bằng trọng lực thì mức giá bằng 40% mức giá tại Biểu trên.

+ Trường hợp chỉ tạo nguồn tưới, tiêu bằng động lực thì mức giá bằng 50% mức giá tại Biểu trên.

+ Trường hợp phải tạo nguồn từ bậc 2 trở lên đối với các công trình được xây dựng theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, mức giá được tính tăng thêm 20% so với mức giá tại Biểu trên.

+ Trường hợp phải tách riêng mức giá cho tưới, tiêu trên cùng một diện tích thì mức giá cho tưới được tính bằng 70%, cho tiêu bằng 30% mức giá quy định tại Biểu trên.

- Đối với diện tích trồng mạ, rau, màu, cây công nghiệp ngắn ngày kể cả cây vụ đông thì mức giá bằng 40% mức giá thu đối với đất trồng lúa.

- Đối với cấp nước để chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và cấp nước tưới cho cây công nghiệp dài ngày, cây ăn quả, hoa và cây dược liệu: Thực hiện theo đơn giá quy định tại Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của HĐND tỉnh Bắc Kạn.

3. Kiến nghị

Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, chấp thuận cho phép áp dụng đơn giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 bằng mức giá năm 2022 tại kỳ họp thứ 14 (*kỳ họp thường lệ giữa năm*), HĐND tỉnh khoá X, nhiệm kỳ 2021-2026 để UBND tỉnh có cơ sở ban hành quy định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 theo quy định.

UBND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị.

* *Hồ sơ, tài liệu kèm theo gồm:*

- *Văn bản của UBND các huyện, thành phố và đơn vị quản lý khai thác công trình thủy lợi;*

- *Văn bản số 1480/SNN-CCTL ngày 27/6/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

- *Văn bản số 1373/STC-QLCS,G&TCDN ngày 27/6/2023 của Sở Tài chính;*

- *Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của HĐND tỉnh Bắc Kạn;*

- *Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 11/12/2022 của HĐND tỉnh Bắc Kạn./.*

Nơi nhận:

Gửi bản giấy:

- Như trên (trình);
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND;

Gửi bản điện tử:

- Như trên (trình);
- TT Tỉnh uỷ (B/c);
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- LĐVP (Ô. Chính);
- Lưu: VT, Huynh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Bình